TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - T do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày 20-01-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Huyền

2. Ông Đỗ Đình Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn T**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1992 tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản M, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn N - sinh năm 1978 và con bà: Lò Thị S - sinh năm 1970; vợ: Lò Thị S - sinh năm 1993; con: Có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/6/2021, đến ngày 19/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

1. Họ và tên: **Lò Văn L**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1994 tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản M, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Ny - sinh năm 1962 và con bà: Lò Thị D - sinh năm 1969; vợ: Lò Thị G - sinh năm 1994; con: Có 02

con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/02/2020, Lò Văn L bị công an huyện Than Uyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, hiện đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/6/2021, đến ngày 19/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Lò Thị S - sinh năm 1993; trú tại: Bản Mùi 2, xã Khoen On, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu *(vắng mặt).*

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Nguyễn Xuân Oánh, Luật sư hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu *(có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn L và Lò Văn T là những đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 10/6/2021, L đi bộ sang nhà T rủ T đi làm căn cước công dân tại trụ sở Công an huyện Than Uyên, T đồng ý. Sau đó T lấy xe mô tô biển kiểm soát 25T1-129.89 của gia đình cho L điều khiển chở T cùng đi ra thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên. Khi đến thị trấn Than Uyên, L và T cùng nhau đi rút tiền tại cây ATM do ông chủ chỗ L và T cùng làm thuê chuyển tiền vào tài khoản của L để trả tiền công cho L và T mỗi người 1.000.000 đồng. Sau khi rút được số tiền 2.000.000 đồng, L cất giữ hết số tiền này rồi cùng với T tiếp tục đi lên công an huyện Than Uyên để làm căn cước công dân. Khi đến trụ sở công an huyện Than Uyên, thấy đông người quá chưa làm được căn cước công dân ngay nên T rủ L "*Bây giờ đi mua hàng về chơi đi"* (ý là đi mua Heroine để cùng nhau sử dụng), L đồng ý. Sau đó L điều khiển xe môtô chở T đi lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua Heroine, trên đường đi L và T thống nhất mỗi người góp một triệu đồng lấy trong số tiền vừa rút được để mua Heroine. Tại bản Noong Thăng, L và T gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch, T hỏi người này *"Chị có hàng bán không ?"* (ý hỏi có Heroine bán không), người phụ nữ này trả lời *"có",* T nói tiếp *"có thì cho hai triệu"*, (lúc này L đi theo sau cách chỗ T và người phụ nữ khoảng hai mét và nghe rõ việc trao đổi giữa T và người phụ nữ). Sau đó T và L cùng người phụ nữ đi tiếp thêm khoảng 10 mét để tránh chỗ đông người rồi người phụ nữ này ngồi xuống lấy từ trong túi

áo đang mặc ra đếm được 07 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng cho vào một mảnh nilon màu hồng khác rồi đưa cho T, còn L đứng xem. T cầm lấy Heroine ở tay rồi quay ra bảo L lấy tiền trả cho người phụ nữ, thấy vậy L lấy ra số tiền hai triệu đồng *(gồm 04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng vừa rút được)* trả cho người phụ nữ này. Mua xong Heroine, tại chỗ T nói với người phụ nữ *"mua nhiều thì cho xin ít đi",* người phụ nữ đồng ý rồi đưa thêm cho T hai gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng rồi đi đâu không rõ. Sau khi nhận được Heroine, T cho hai gói Heroine vừa xin thêm vào trong túi nilon màu hồng đang đựng sẵn 7 gói Heroine mua lúc đầu rồi gói chung lại và cầm cả 09 gói Heroine ở tay phải, rồi cùng L đi về. Đến 16 giờ 50 phút cùng ngày khi L điều khiển xe mô tô chở T về đến bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì bị Công an huyện Tân Uyên kiểm tra, phát hiện thu giữ tại tay phải của Lò Văn T 09 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng, cả 09 gói được gói bằng một mảnh nilon màu hồng ở lớp ngoài cùng có tổng khối lượng là 2,11 gam và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 25T1-129.89, loại xe WAVE α, màu sơn xanh, đen, bạc, xe đã qua sử dụng.

Ngày 10/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 57/KL-TCGĐ ngày 11/6/2021 của người giám định tư pháp, kết luận 09 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng, cả 9 gói được gói chung bằng một mảnh nilon màu hồng ở lớp ngoài cùng thu giữ của Lò Văn L và Lò Văn T có khối lượng là 2,11 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã trích 0,65 gam trong tổng số 2,11 gam chất bột khô, màu trắng đục thu giữ của Lò Văn L và Lò Văn T theo L và T cùng khai nhận là Heroine gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 492/GĐ-KTHS ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"09 (chín) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu từ mẫu 1 đến mẫu 9) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine".*

Bản Cáo trạng số 02/CT -VKS - TU, ngày 21/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Lò Văn L, Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt mỗi bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật

Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 1,46 gam Heroine còn lại sau giám định; 10 mảnh nilon màu hồng.

Người bào chữa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo L, T đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì. Các bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình T, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 16 giờ 50 phút, ngày 10/6/2021, tại bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn L và Lò Văn T đang tàng trữ trái phép 09 gói Heroine có tổng khối lượng 2,11 gam đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng, cả 09 gói được gói chung bằng một mảnh nilon màu hồng ở lớp ngoài cùng, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo không những làm mất trật T an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên bị cáo Lò Văn L có nhân thân xấu: Ngày 27/02/2020, Lò Văn L bị công an huyện Than Uyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, hiện đã được xóa tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo L trình độ học vấn thấp, bị cáo T không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Lò Văn T là người khởi xướng, rủ bị cáo L đi mua Heroine để sử dụng do vậy phải chịu trách nhiệm với vai trò chính, bị cáo L giữ vai trò đồng phạm tích cực thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cũng phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình theo quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đề nghị xử phạt các bị cáo T, L mỗi bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần hình phạt là quá nghiêm khắc đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, các bị cáo làm ruộng thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- 1,46 gam Heroine còn lại sau giám định Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 10 mảnh nilon màu hồng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 25T1-129.89, loại xe WAVE α, màu sơn xanh, đen, bạc, số khung: 3912KY010709, số máy: JA39E0866739, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp

pháp của Lò Văn T và vợ là Lò Thị S. Việc T sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua Heroine cùng L thì chị S không biết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã trả lại chiếc xe trên cho chị S là đúng quy định, chị S không có đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

- Về nguồn gốc 2,11 gam Heroine, Lò Văn L và Lò Văn T cùng khai mua của một người phụ nữ dân tộc mông, không rõ nhân thân, lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Lò Thị S là vợ bị cáo Lò Văn T, quá trình điều tra xác định việc T dùng chiếc xe mô tô là tài sản chung của gia đình để đi mua Heroine cùng với Lò Văn L thì Lò Thị S không biết, vì vậy cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn L **02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 10/6/2021 đến ngày 19/6/2021) còn phải chấp hành 02 năm 01 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T **02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 10/6/2021 đến ngày 19/6/2021) còn phải chấp hành 02 năm 01 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn T.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư làm bằng phong bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 1,46 gam Heroine, 10 mảnh nilon màu hồng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 00 phút, ngày 17/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo; NQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh